

Số: 102/BC-STP

An Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1126/SGDDĐT-GDTrH.GDTrX ngày 25/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo gợi ý: “Nghị quyết quy định nội dung và mức chi cho hoạt động lựa chọn sách của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.” cho phù hợp với tinh thần nội dung Công văn số 1671/BTC-HCSN ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài chính.

b) Đối tượng áp dụng: các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh An Giang được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tham gia Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật

Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. ...”

Tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, quy định:

“Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách

...

3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp...”

Tại khoản 6 Điều 10 Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 08 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, quy định:

“Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

...

6. Bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.”

Tại Công văn số 1671/BTC-HCSN ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, có nêu:

“Căn cứ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT; các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính và thực tế yêu cầu công việc phát sinh ở địa phương, trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức chi cho hoạt động lựa chọn sách giáo khoa phổ thông của địa phương và bố trí nguồn ngân sách địa phương để triển khai theo quy định”.

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 **là đúng thẩm quyền.**

3. Dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị kiểm tra rà soát cách trình bày văn bản theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, cụ thể: đường kẻ ngang phía dưới Tiêu ngữ, tên cơ quan ban hành; cỡ chữ của địa danh và ngày tháng năm ban hành văn bản.

b) Tại Công văn số 1671/BTC-HCSN ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài chính, có nêu: “... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các nội dung và mức chi cho hoạt động lựa chọn sách giáo khoa phổ thông của địa phương và bố trí nguồn ngân sách địa phương để triển khai theo quy định”, do đó đề xuất điều chỉnh tên gọi như sau:

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi cho hoạt động lựa chọn sách của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Đồng thời, điều chỉnh thống nhất toàn dự thảo Nghị quyết, Tờ trình.

c) Căn cứ ban hành:

Đề nghị điều chỉnh cụm từ “*Luật Sửa đổi, bổ sung*” thành “*Luật sửa đổi, bổ sung*” tại căn cứ thứ nhất và thứ hai.

Đề nghị điều chỉnh đoạn “...*về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành*” thành “*dự thảo*” tại phần “*Xét Tờ trình ...*”

d) Đề xuất điều chỉnh lại bố cục dự thảo Nghị quyết theo gợi ý:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh
2. Đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung, mức chi và nguyên tắc sử dụng kinh phí

1. Chi nghiên cứu, nhận xét, đánh giá sách giáo khoa trước 06 ngày Hội đồng họp: 15.000 đồng/tiết/người;

2. Chi Hội đồng họp, thảo luận, đánh giá sách giáo khoa (tối đa không quá 03 ngày cho một lần tổ chức), cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi;

Phó Chủ tịch, ủy viên, thư ký Hội đồng: 150.000 đồng/người/buổi.

3. Chi nước uống trong những ngày họp: 40.000 đồng/người/ngày.

4. Việc lập, thanh quyết toán kinh phí tổ chức Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, chế độ kế toán.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa IX Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2022./."

e) Tại phần Nơi nhận, đề nghị cơ quan cơ soạn thảo rà soát bổ sung cho phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34 ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

“Điều 67. Nơi nhận

1. Nơi nhận văn bản gồm: cơ quan giám sát, cơ quan kiểm tra, cơ quan ban hành văn bản, cơ quan Công báo và các cơ quan, tổ chức khác, tùy theo nội dung của văn bản.”

4. Dự thảo Tờ trình

a) Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

b) Đề nghị điều chỉnh theo gợi ý tại điểm b khoản 3 văn bản này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn